

Số: 17 /KH-UBND

Nam Sách, ngày 22 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí huyện Nam Sách năm 2023**

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí ngày 26/11/2013; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương năm 2023. Quyết định số 6092/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Nam Sách về việc Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Nam Sách, giai đoạn 2021 - 2025. UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2023

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) năm 2023 là thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

phần đầu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội năm 2023 đã được HĐND tỉnh, Huyện uỷ và HĐND huyện thông qua.

2. Yêu cầu

- THPTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Hải Dương và huyện Nam Sách giai đoạn 2021-2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện năm 2023.

- THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề năm 2023 là “Triển khai đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP”.

- Các chỉ tiêu THPTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2023 là một yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của tỉnh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Vì vậy, công tác THPTK, CLP năm 2023 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phần đầu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện thông qua.

- Tập trung rà soát tham mưu đề xuất cơ quan có thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật có liên quan đến công tác tiết kiệm, chống lãng phí theo thẩm quyền của tỉnh; rà soát tham mưu đề xuất đơn giá, định mức kinh tế kỹ thuật trong dịch vụ công theo thẩm quyền; triển khai và thực hiện nghiêm túc theo định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên

chế; quản lý, sử dụng tài nguyên, đất, khoáng sản do Trung ương, tỉnh ban hành.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; tăng cường quản lý thu, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chi đúng quy định đảm bảo thực hiện đúng dự toán ngân sách nhà nước đã được HĐND tỉnh, huyện và UBND tỉnh, huyện giao. Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước (chi đầu tư và chi thường xuyên); tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, giảm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng NSNN, điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng, khả năng triển khai thực hiện trong phạm vi nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác. Thực hiện rà soát toàn bộ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) đến ngày 31/12/2022 để hủy bỏ, thu hồi về NSNN các khoản chuyển nguồn không có nhu cầu sử dụng hoặc quá thời gian giải ngân theo quy định.

- Tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị hàng đầu trong năm 2023; tập trung tháo gỡ, vướng mắc về thể chế, cơ chế chính sách tại địa phương để kịp thời báo cáo cấp trên trực tiếp. Tăng cường phối hợp giữa các sở ngành địa phương, cơ quan, đơn vị, đảm bảo hiệu quả, thực chất trong giải quyết công việc.

- Đẩy mạnh thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản thiên nhiên trong đó nghiêm túc thực hiện theo đúng thể chế, chính sách về quản lý và sử dụng đất của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng bảo đảm tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất; đáp ứng được yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa công bằng và ổn định xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tích cực thực hiện chuyển đổi số để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số gắn với các mục tiêu THPT, CLP năm 2023, bám sát mục tiêu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THPT, CLP năm 2023 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN

1.1. Thực hiện siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được HĐND và UBND tỉnh, huyện quyết định, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2023 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ), 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so với dự toán năm 2022 bao gồm cả nguồn kết dư chuyển sang thu ngân sách năm sau; 50% kinh phí dành ra từ giảm chi hỗ trợ các hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập; 40% số thu được để lại theo chế độ, sau khi trừ đi chi phí thu các khoản chi chưa được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí; nguồn CCTL năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương; thực hiện tăng lương cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức lên mức 1,8 triệu đồng/tháng từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

Không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, trừ lĩnh vực quốc phòng, an ninh thực hiện theo Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác phân bổ, quản lý, sử dụng các khoản chi ngân sách nhà nước.

- Đề tài nghiên cứu khoa học (nếu có): Sử dụng hiệu quả kinh phí thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về khoa học trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu; ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng công nghệ phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Ngân sách nhà nước tập trung ưu tiên cho phát triển giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Ngân sách nhà nước đầu tư có trọng tâm, trọng điểm cho một số cơ sở giáo dục đào tạo công lập. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, trước hết ở địa bàn có khả năng xã hội hóa cao nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tổng thể các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở.

1.2. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần ghi quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch số 74-KH/TU của Tỉnh ủy Hải Dương ngày 16/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Triển khai việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, ngân sách nhà nước không hỗ trợ chi thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số năm

2019 và các văn bản hướng dẫn Luật và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của tỉnh, huyện đã được HĐND tỉnh, huyện thông qua.

- Tổ chức một cách đồng bộ, quyết liệt các biện pháp THPT, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư đảm bảo đầu tư tập trung. Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Việc phân bổ vốn đầu tư công phải phù hợp với định hướng, mục tiêu phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025, đồng thời, phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 26/2020/QĐ- TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/QH14 và Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công vốn NSDP năm 2023. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm; ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2023, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Rà soát, tổng hợp, phân loại và xây dựng kế hoạch, lộ trình để có phương án xử lý dứt điểm khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là các dự án trọng điểm, dự án chậm tiến độ, điều chuyển vốn đầu tư đối với các dự án chậm tiến độ, không giải ngân được hoặc thừa vốn. Khẩn trương đưa các dự án hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành vào khai thác, sử dụng. Quyết liệt chỉ đạo, thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm năm 2023 giải ngân hết 100% kế hoạch vốn giao của các cấp ngân sách.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng

cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

- Khẩn trương thực hiện Quyết định số 3604/UBND-VP ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc tỉnh quản lý theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; trong đó, tập trung sắp xếp, xử lý đối với các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, điều chuyển, tạm giữ lại tiếp tục sử dụng và các cơ sở nhà, đất được phép bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất; đặc biệt lưu ý đối với các cơ sở nhà, đất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý bảo đảm sử dụng các cơ sở nhà, đất đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; công khai, minh bạch; không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

- Triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; đặc biệt là việc triển khai thực hiện Nghị định 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch trong năm 2023.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả việc dùng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định; quản lý số tiền thu được từ các hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Đẩy mạnh việc cập nhật dữ liệu về tài sản công trên hệ thống dữ liệu quốc gia về tài sản công nhằm theo dõi, quản lý việc sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh, huyện giai đoạn 2021-2025, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

- Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế, giảm khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật về đất đai theo hướng phối hợp chặt chẽ từ cơ sở. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản. Giám sát chặt chẽ công tác cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác. Xử lý nghiêm đối với các trường hợp khai thác vượt công suất, phạm vi khu vực được cấp phép, gây ô nhiễm môi trường. Từng bước xây dựng hệ thống kiểm soát hoạt động khoáng sản bằng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử.

- Giảm cường độ năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên trong mọi lĩnh vực. Xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

- Đề xuất các giải pháp xử lý dứt điểm các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, giảm khiếu kiện, khiếu nại để sớm đưa các dự án vào khai thác, sử dụng, phát huy

hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí. Rà soát công tác đền bù, bồi thường, giải phóng mặt bằng tại một số địa phương để đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác này, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

5. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo phù hợp quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính ngoài ngân sách.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật.

- Các cơ quan, đơn vị, hội đoàn thể; UBND các xã, thị trấn được giao quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có trách nhiệm thực hiện việc minh bạch, công khai trong xây dựng, thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn. Thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng các quỹ lồng ghép vào Báo cáo THTK, CLP định kỳ của đơn vị.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức theo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch số 4347/KH- UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Các ngành, các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2023 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức trong THTK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

- Các cấp, các ngành tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị-xã hội, cơ quan báo chí thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

- Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện THTK, CLP trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

3.1. Về quản lý ngân sách nhà nước

- Đảm bảo chủ động của ngân sách cấp huyện, xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan. Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Thực hiện có hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trốn thuế, kiên quyết xử lý, thu hồi nợ đọng thuế.

Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần; Triển khai, thực hiện Thông tư hướng dẫn Nghị định số 60/2021/NĐ-CP để thuận lợi trong việc áp dụng, thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Rà soát, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công.

Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động

cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

3.2. Về quản lý vốn đầu tư công

Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư của các dự án khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Luật Quy hoạch và các Nghị định hướng dẫn, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, nông thôn,... làm cơ sở để triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

3.3. Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tiếp tục thực hiện các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành kịp thời tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

3.4. Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật.

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn

nhằm bảo đảm sử dụng đất đai hiệu quả, tiết kiệm và bền vững; tăng nguồn thu từ đất đai phục vụ cho đầu tư phát triển; giảm khiếu nại, khiếu kiện về đất đai, đảm bảo công khai, minh bạch, sát thị trường, phù hợp với những quy định mới của Luật Quy hoạch, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Luật Ngân sách nhà nước.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên đại bàn tỉnh, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

3.5. Về quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Đẩy mạnh rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra và giám sát hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; xây dựng, kiện toàn bộ máy quản lý và nâng cao năng lực cán bộ nhằm quản lý, sử dụng nguồn lực của các quỹ có hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, công khai trong xây dựng; thực hiện kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

3.6. Về quản lý lao động, thời gian lao động

Thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP.

Thực hiện các quy định về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất

lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Các cơ quan, đơn vị, hội đoàn thể chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các quy định về công tác công khai, minh bạch, nguyên tắc tập trung dân chủ tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát THPTK, CLP.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật, công khai hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi gây lãng phí. Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật);

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THPTK, CLP. Nâng cao công tác phối hợp giữa các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể cấp huyện, xã để thực hiện kiểm tra, giám sát, phản biện các chính sách, chương trình, dự án, đề án nhằm nâng cao hiệu quả công tác THPTK, CLP.

- Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPTK, CLP

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THPTK, CLP. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn theo chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THPTK, CLP, trong đó:

- Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau: Quản lý, sử

dụng đất đai, trọng tâm là các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm sử dụng đất; Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công; quản lý kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ (nếu có); Việc triển khai và thực hiện Chương trình đổi mới sách giáo khoa trên địa bàn; Quỹ ngoài ngân sách.

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các ngành gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp tại Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP và Kế hoạch số 4347/KH-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục đổi mới lề lối phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông các cấp chính quyền; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn triển khai có hiệu quả pháp luật về THTK, CLP, gắn với công tác phòng chống tham nhũng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch THPTK, CLP năm 2023 của UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện triển khai ngay việc xây dựng chương trình THPTK, CLP năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện kế hoạch THPTK, CLP và chịu trách nhiệm trước UBND huyện nếu không triển khai, chậm triển khai hoặc để tình trạng lãng phí xảy ra tại cơ quan, đơn vị mình (trong thời gian 15 ngày kể từ ngày chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của huyện được ban hành). Trong Chương trình THPTK, CLP của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu về chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp để đạt được mục tiêu và chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác THPTK, CLP, đánh giá chấm điểm kết quả THPTK, CLP chi thường xuyên và báo cáo kịp thời kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Tài chính - Kế hoạch*).

2. Thời điểm báo cáo

- Báo cáo kết quả, chấm điểm THPTK, CLP: gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch **trước ngày 03/02 hằng năm** để tổng hợp báo cáo UBND huyện, Sở Tài chính tỉnh Hải Dương.

- Nội dung báo cáo theo phụ lục gửi kèm.

Trên đây là Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của huyện Nam Sách, UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện theo quy định. Trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh phản ánh kịp thời về UBND huyện (*qua Phòng Tài chính - Kế hoạch*) để tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (*để báo cáo*);
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Ngọc Lâm

PHỤ LỤC:

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2023 của UBND huyện Nam Sách)

1. Nội dung báo cáo kết quả thực hiện THPTK, CLP theo Đề cương được ban hành theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THPTK, CLP và thực hiện đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính.

2. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị ngoài việc báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP của cơ quan, đơn vị mình, có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách theo chức năng nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường: Báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong lĩnh vực đầu tư, quản lý đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, tiết kiệm năng lượng.

- Phòng Nội vụ: Báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong lĩnh vực quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động, tình giản biên chế trong khu vực nhà nước.

- Phòng Văn hoá và Thông tin: Báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong lĩnh vực tổ chức lễ hội.

- Thanh tra huyện: Báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP thông qua công tác thanh tra.

- Đài phát thanh huyện: Báo cáo kết quả về công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn kết quả xây dựng các chương trình, chuyên mục liên quan đến công tác phổ biến, tuyên truyền THPTK, CLP của huyện.

- UBND các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trên địa bàn *(bao gồm các lĩnh vực cấp xã quản lý)*.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong lĩnh vực chi thường xuyên ngân sách; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, quỹ tài chính ngoài ngân sách, lĩnh vực đầu tư công. Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP toàn huyện định kỳ hoặc đột xuất; theo dõi, tổng hợp các cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về chế độ báo cáo kết quả THPTK, CLP.